

Số /NQ-HĐND

Bắc Giang, ngày tháng 10 năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm
đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 13**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND ngày 20/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 96/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội “Về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh, chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn”;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu ngày 19 tháng 10 năm 2023; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Kỳ họp thứ 13, Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang khóa XIX, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã tiến hành lấy phiếu tín nhiệm đối với 26 người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu.

Hội đồng nhân dân tỉnh đánh giá cao sự tích cực, chủ động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan trong công tác chuẩn bị cho việc lấy phiếu tín nhiệm. Trước kỳ họp, các quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Quốc hội và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu đã được triển khai kịp thời, đầy đủ, chặt chẽ theo quy định. Hội đồng nhân dân tỉnh ghi nhận ý thức trách nhiệm của người được lấy phiếu tín nhiệm trong việc xây dựng và gửi đầy đủ báo cáo, bản kê khai tài sản, thu nhập đến đại biểu HĐND tỉnh để xem xét, nghiên cứu. Tại kỳ họp, việc lấy phiếu tín nhiệm được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo công khai, dân chủ, khách quan. Các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực sự công tâm, khách quan trong thể hiện chính kiến của mình về mức độ tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu.

Điều 2. Xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm đối với 26 ông, bà giữ chức vụ do HĐND tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2021-2026 bầu, cụ thể như sau:

I. Người giữ chức vụ thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Bà Lê Thị Thu Hồng, Chủ tịch Hội đồng nhân dân

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

2. Bà Lâm Thị Hương Thành, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

3. Ông Nghiêm Xuân Hường, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

4. Ông Hà Văn Bé, Trưởng Ban văn hóa - xã hội, Hội đồng nhân dân

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

5. Ông Đặng Hồng Chiến, Trưởng Ban pháp chế, Hội đồng nhân dân

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

6. Ông Nguyễn Thế Toàn, Trưởng Ban kinh tế và ngân sách, HĐND

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

II. Người giữ chức vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Ông Lê Ánh Dương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

2. Ông Mai Sơn, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

3. Ông Lê Ô Pích, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

4. Ông Phan Thế Tuấn, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

5. Ông Nguyễn Thanh Bình, Ủy viên UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

6. Ông Trần Minh Chiêu, Ủy viên UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

7. Ông Ngô Biên Cương, Ủy viên UBND tỉnh, Giám đốc Sở Ngoại vụ

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

8. Ông Trương Quang Hải, Ủy viên UBND tỉnh, Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

9. Bà Đỗ Thị Việt Hà, Ủy viên UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

10. Ông Nguyễn Đình Hiếu, Ủy viên UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

11. Ông Bùi Quang Huy, Ủy viên UBND tỉnh, Giám đốc sở Tài nguyên và Môi trường

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

12. Ông Vũ Mạnh Hùng, Ủy viên UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

13. Ông Tạ Việt Hùng, Ủy viên UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

14. Ông Trương Văn Nam, Ủy viên UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

15. Ông Lê Tuấn Phú, Ủy viên UBND tỉnh, Chánh Văn phòng UBND tỉnh

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

16. Ông Vi Thanh Quyền, Ủy viên UBND tỉnh, Trưởng Ban Dân tộc tỉnh

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

17. Ông Trần Quang Tấn, Ủy viên UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

18. Bà Bùi Thị Thu Thủy, Ủy viên UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

19. Ông Nguyễn Quốc Toàn, Ủy viên UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh

- Số phiếu phát ra : phiếu.

- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

20. Ông Dương Thanh Tùng, Ủy viên UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

- Số phiếu phát ra : phiếu.
- Số phiếu thu về : phiếu.
- Số phiếu hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu.
- Số phiếu tín nhiệm cao : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).
- Số phiếu tín nhiệm thấp : phiếu (chiếm% tổng số phiếu).

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang khóa XIX, nhiệm kỳ 2021- 2026, kỳ họp thứ 13 thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và đoàn thể chính trị-xã hội tỉnh;
- Các sở, cơ quan, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Thường trực Thành ủy, Huyện ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Cổng thông tin ĐBDC tỉnh Bắc Giang;
- Lưu: VT, CT.HĐND.

CHỦ TỊCH

Lê Thị Thu Hồng